

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 64/2018/HSST
Ngày: 11/9/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân

1. Ông Nguyễn Chí Vương

2. Ông Bùi Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quán, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu- Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/QĐXXST-HS ngày 28/8/2018 đối với các bị cáo:

1. Dương Phước H, sinh ngày 09/3/1995 tại Thừa Thiên Huế; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: ấp C, xã X, huyện M, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Phước Đ, sinh năm 1969 và bà Lý Thị B, năm sinh 1974 (tên gọi khác: Trần Thị L); mẹ kế Võ Thị L, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 09/3/2018 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Thị B, sinh năm 1974 tại Quảng Trị; Tên gọi khác: Trần Thị L; Nơi cư trú: tổ K, ấp A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức T (đã chết) và bà Lý Thị Th (đã chết); Bị cáo có chồng Nguyễn Hữu H, sinh năm 1972; Bị cáo có 3 người con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 09/3/2018 đến ngày 25/5/2018 được Viện kiểm sát nhân dân huyện H thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2016 Dương Phước H bắt đầu sử dụng ma túy, đến cuối năm 2017 H thường đi thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của một người có tên là T (không rõ nhân thân lai lịch) đem về vừa để sử dụng và vừa bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm tiền lời.

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/3/2018 Công an huyện H phối hợp với Công an xã T kiểm tra phòng trọ của Dương Phước H và Lý Thị B tại ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước thì phát hiện và bắt quả tang một gói nylon hàn kín bên trong là tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) để trong túi áo khoác của Lý Thị B đang treo trên gương của kính chiếu hậu xe mô tô đang dựng trong phòng trọ. B thừa nhận tinh thể màu trắng để trong túi áo khoác của B là ma túy đá do B cất giấu, ngay sau đó Công an huyện H đã lập biên bản niêm phong tinh thể trên có chữ ký của đối tượng H, B và xác nhận của Công an xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Tiến hành khám xét nơi ở của H và B phát hiện 03 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ ma túy) cất trong áo gối và một số vật dụng khác có liên quan đến việc sử dụng ma túy. H thừa nhận 03 gói tinh thể màu trắng bị phát hiện trong áo gối là ma túy đá của H cất giấu, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. 03 gói tinh thể màu trắng này cũng được lập biên bản niêm phong có chữ ký xác nhận của đối tượng H, B và xác nhận của Công an xã T, huyện H đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trưng cầu giám định các gói tinh thể (nghĩ ma túy) thu giữ tại nơi ở của H và B.

Tại Kết luận giám định số 66/2018 ĐKTHS ngày 15/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng 0,6202 gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, khối lượng 1,3974 gam, loại Methamphetamine.

Trên cơ sở kết quả giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Dương Phước H và Lý Thị B. Quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận toàn bộ số ma túy thu giữ tại phòng của H và B thuộc ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước là do H đã mua tại thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12/2/2018.

Ngoài ra, H còn tự khai nhận khoảng thời gian từ tháng 10/2017 H đã bán ma túy cho một số đối tượng nghiện tại phòng trọ nơi H và B thuê, nhưng việc H thực hiện giao dịch với một số đối tượng B hoàn toàn không biết.

H xác nhận đã từng bán ma túy cho các đối tượng gồm Hồ Hữu P, Nguyễn Trọng T, Võ Thành Đ mỗi lần giao dịch số tiền từ 100.000đ đến 200.000đ.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSHQ ngày 01 tháng 8 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Dương Phước H về tội : “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lý Thị B tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Phước H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị tuyên bố bị cáo Lý Thị B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Phước H 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Thị B từ 30 tháng 36 tháng đến tù, cho hưởng án treo.

Bị cáo tranh luận: Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo Dương Phước H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở lại hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo Lý Thị B không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận bản thân bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016 một thời gian rồi ngưng đến đầu năm 2017 bị cáo tiếp tục sử dụng

ma túy. Khoảng tháng 9/2017 bị cáo H nảy sinh ý định mua ma túy vừa sử dụng vừa bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Đối với bị cáo B khi gặp lại và nhận ra H là con ruột của bị cáo nên đã cùng với H đến ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước thuê nhà trọ ở. Ban ngày B về xã M buôn bán tối về nghỉ ở nhà trọ cùng với H. Lý Thị B biết được sự việc H nghiện ma túy nhưng B không tìm cách giúp H cai nghiện ngược lại B lại là người giữ hộ ma túy cho H. Còn việc H bán ma túy cho người khác B hoàn toàn không biết. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Lý Thị B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với bị cáo Dương Phước H bị cáo thừa nhận 03 gói ma túy thu giữ được trong áo gối tại phòng trọ của H nguồn gốc là do bị cáo đi mua vào ngày 12/02/2018 tại Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000đ, mục đích là vừa có ma túy để sử dụng và bán lại nhằm kiếm lời.

Tại phiên tòa mặc dù người làm chứng vắng mặt tuy nhiên qua các tài liệu đã được kiểm tra tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận đã bán ma túy cho P, T và Đ đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý độc quyền các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, là mầm mống của các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật tài sản v...v sẽ dẫn đến có nhiều người bị lôi kéo vào con đường sử dụng hoặc buôn bán ma túy, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội. Do vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo để thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật.

Xét về nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo H ngay sau khi bị bắt đã tự giác khai ra việc đã từng bán ma túy cho một số người nghiện nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lý Thị B có cha ruột là người có công với cách mạng đã được Nhà nước phong tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định, bị cáo đã bị tạm giam một thời gian, kể từ khi được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, bị cáo đã chấp hành tốt quy định tại địa phương,

việc tàng trữ trái phép chất ma túy cũng chỉ xuất phát từ ý nghĩ mục đích hạn chế cho con của bị cáo sử dụng ma túy, ngoài ra không vì mục đích gì khác nên việc giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Xét lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên toà áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H và áp dụng hình thức miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo B là phù hợp với tính chất và hậu quả gây ra của các bị cáo được nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vật chứng vụ án:

- Số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại có trọng lượng M1 0,3766gam và M2 0,8428gam là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 quẹt ga màu trắng dài 8cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 11,3cm; 04 đoạn ống thủy tinh trong suốt; 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Pocket scale; 01 áo khoác vải Jean dài tay màu xanh hiệu Long Ty; 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy gồm có 01 chai thủy tinh màu nâu, nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống nhỏ thủy tinh, một ống nhựa hút nước màu xanh- trắng; 01 khò gas hiệu KOVEA; 01 bình gia mini không nhãn mác, 01 cái gối EVERONS là vật chứng có liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu FUTURE biển số 60B6-46409, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy C9, đây là các phương tiện bị cáo H sử dụng để thực hiện việc mua bán ma túy cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 3.700.000đ trong đó có 2.000.000đ là của bị cáo H, 1.700.000đ là của bị cáo B, đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến vụ án cần tuyên trả cho các bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

Tuyên bố:

Bị cáo Dương Phước H phạm tội : “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lý Thị B phạm tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:*

Xử phạt bị cáo Dương Phước H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Phước H trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- *Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự:*

Xử phạt Lý Thị Bé 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lý Thị B cho UBND xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FUTURE biển số 60B6-46409, số máy JC 54E2071234, số khung 5375EY022554; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy C9 Pro màu trắng xanh, Imel 357160082218125, Imel2 357161082218123 kèm sim.

Trả lại cho bị cáo Dương Phước H số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Trả lại cho bị cáo Lý Thị B số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại có trọng lượng M1 0,3766gam và M2 0,8428gam; 01 quẹt ga màu trắng dài 8cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 11,3cm; 04 đoạn ống thủy tinh trong suốt; 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Pocket scale; 01 áo khoác vải Jean dài tay màu xanh hiệu Long Ty; 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy gồm có 01 chai thủy tinh màu nâu, nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống nhỏ thủy tinh, một ống nhựa hút nước màu xanh- trắng; 01 khò gas hiệu KOVEA; 01 bình gia mini không nhãn mác, 01 cái gỏi EVERONS.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng,tài sản số 0005572 ngày 22/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hớn Quản).

[4]. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Dương Phước H và Lý Thị B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thành Liêm